TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 25-5-2026.
Về việc: "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Hồng Vinh;

2. Ông Lê Chánh Ngôn;

- Thư ký phiên tòa: ông Ngô Duy Khánh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 11 – Lâm Đồng tham gia phiên toà: bà Phạm Viết Diệu Trâm – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực 11 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 51/2026/TLST – HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2026 về tranh chấp "*Ly hôn, nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2026/QĐXX-HNGĐ ngày 17/4/2026 và Quyết định Hoãn phiên tòa số 16/2026/HNGĐST-QĐ ngày 04/5/2026 giữa:

Nguyên đơn: **bà Mai Thị Th – sinh năm 1997 – CCCD 060197008890**

HKTT: thôn Đại Th, xã H.K, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ: nhà trọ Visa, khu phố Phú Điền, phường Bình Thuận, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: **ông Bùi Tấn H – Sinh năm 1992 – CCCD 060092015983**
Địa chỉ: thôn Đại Th, xã H.K, tỉnh Lâm Đồng.

(Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ý kiến của nguyên đơn bà Mai Thị Th: bà và ông Bùi Tấn H tự nguyện tìm hiểu và tự nguyện kết hôn và chung sống từ năm 2016, có đến Ủy ban nhân dân xã Hàm Thạnh, Hện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận (nay là xã Hàm Thạnh, tỉnh Lâm Đồng) để đăng ký kết hôn vào ngày 04/8/2016. Sau khi kết hôn cả 2 cùng chung sống tại thôn Dân Cường, xã Hàm Thạnh, Hện Hàm Thuận Nam, tỉnh Lâm Đồng nhưng sau đó bà có mâu thuẫn với anh em bên phía nhà chồng nên năm 2017 bà và ông H cùng cHển về nhà mẹ ruột của bà tại thôn Đại Th, xã H.K, tỉnh Lâm Đồng để sinh sống.

Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc bình thường, đến khoảng năm 2022 thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhà là do bà phát hiện ra ông Bùi Tấn H thường xuyên tham gia chơi cờ bạc, khi bà phát hiện ra thì ông Bùi Tấn H đã vỡ nợ và bỏ trốn đi khỏi địa phương. Thời gian đầu ông H còn lén về thăm con nhưng thời gian hiện nay bà nhận thấy giữa vợ chồng đã không còn tiếng nói chung nữa, không ai quan tâm chăm sóc gì với nhau, mạnh ai nấy sống. Bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Bùi Tấn H.

Về con chung: bà và ông Bùi Tấn H 02 con chung tên Bùi B.A (sinh ngày 15/7/2017) đang ở với ông Bùi Tấn H và Bùi V.K (sinh ngày 21/5/2019) hiện nay đang ở với bà. Bà có nguyện vọng được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi V.K (sinh ngày 21/5/2019) và tiếp tục để ông Bùi Tấn H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi B.A (sinh ngày 15/7/2017).

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết

Quá trình giải quyết bị đơn ông Bùi Tấn H không đến Tòa án trình bày ý kiến dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần.

Vụ án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 11 – Lâm Đồng phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện các thủ tục đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm, Th phần Hội đồng xét xử đúng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Bị đơn không thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn;

Về con chung: đề nghị Hội đồng xét xử giao cho bà Mai Thị Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung chưa Th niên là cháu Bùi V.K (sinh ngày 21/5/2019) đang ở với bà Mai Thị Th; giao cho ông Bùi Tấn H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung chưa Th niên là cháu Bùi B.A (sinh ngày 15/7/2017) đang ở với ông Bùi Tấn H. Không xem xét việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Mai Thị Th nộp đơn xin ly hôn với ông Bùi Tấn H (cư trú tại: thôn Đại Th, xã H.K, tỉnh Lâm Đồng), căn cứ theo quy định tại khoản 1 điều 28; Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Hện Khu Vực 11 – Lâm Đồng.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: nguyên đơn vắng mặt và có yêu cầu xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt tất cả các đương sự.

[3] Về yêu cầu khởi kiện: Với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình giải quyết vụ án đã thể hiện giữa nguyên đơn và bị đơn có nhiều mâu thuẫn, cãi vã trong quá trình chung sống. Hai bên hiện nay đã không còn chung sống.

Như vậy, có thể khẳng định rằng tình trạng hôn nhân giữa bà Mai Thị Th và ông Bùi Tấn H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

Về con chung: bà Mai Thị Th và ông Bùi Tấn H 02 con chung tên Bùi B.A (sinh ngày 15/7/2017) đang ở với ông Bùi Tấn H và Bùi V.K (sinh ngày 21/5/2019) đang ở với bà Mai Thị Th. Bà Mai Thị Th có nguyện vọng được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi V.K (sinh ngày 21/5/2019) và tiếp tục để ông

Bùi Tấn H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi B.A (sinh ngày 15/7/2017).

Xét thấy: cháu Bùi V.K hiện đang do bà Mai Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, còn cháu Bùi B.A đang do ông Bùi Tấn H trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, để đảm bảo sự ổn định trong quá trình phát triển, tâm sinh lý của các cháu, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tiếp tục giao cháu Bùi V.K cho bà Mai Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Bùi B.A cho ông Bùi Tấn H trực tiếp nuôi dưỡng.

Do quá trình giải quyết Bùi Tấn H không có ý kiến phải đối gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đồng thời không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét

[4] xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 11 – Lâm Đồng tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Bà Mai Thị Th chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 điều 28; Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, Điều 143, 144, 266, 267, 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Mai Thị Th, bà Mai Thị Th được ly hôn với ông Bùi Tấn H;

Về con chung: Giao cho bà Mai Thị Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung chưa Th niên là cháu Bùi V.K (sinh ngày 21/5/2019) hiện đang ở với bà Mai Thị Th;

Giao cho ông Bùi Tấn H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung chưa

Th niên là cháu Bùi B.A (sinh ngày 15/7/2017) hiện đang ở với ông Bùi Tấn H

Người trực tiếp nuôi con cùng các Th viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn có thể được thực hiện theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét.

Về án phí: Bà Mai Thị Th chịu 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002146 ngày 30/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Bà Mai Thị Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt tất cả các đương sự báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Thị Thúy Vũ

Nơi nhận:
- *đương sự*
- *VKSND Khu Vực 11 – Lâm Đồng*
- *VKSND tỉnh Lâm Đồng*
- *Cơ quan Thi hành án dân sự*
- *Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng*
- *Lưu*

TAND KHU VỰC 11

WOA250526.TL.QDBA 976